

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HS-ST
Ngày: 31-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Giang;

Ông Phạm Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Thanh Ch, sinh năm 1959 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 6, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Trần Văn Tý và bà Phạm Thị Gái (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Hường và 02 con; tiền sự: Không; tiền án 01: Ngày 10/8/2016, bị TAND tỉnh Nam Định xử phúc thẩm tuyên phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; nhân thân: Năm 1999, bị Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 14 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; năm 2010, bị TAND tỉnh Nam Định xử phúc thẩm xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2019; hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện Giao Thủy; “có mặt”.

** Người làm chứng:*

- NLC1; “vắng mặt”.

- NLC2; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 21/6/2019, Tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang Trần Thanh Ch có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho NLC1 lấy 100.000 đồng ở tại nhà Ch (địa chỉ: xóm 6 xã Hồng Thuận, huyện Giao Thủy). Tổ công tác thu giữ của NLC1 01 gói nhỏ được gói bằng giấy báo in bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, NLC1 khai đó là Heroine vừa mua với mục đích để sử dụng cho bản thân được niêm phong ký hiệu M; thu giữ của Ch 4.945.000 đồng, Ch khai trong đó có 100.000 đồng là tiền vừa bán 01 gói Heroine cho NLC1 mà có.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Ch, Tổ công tác còn thu giữ tại nền đá hoa cạnh giường ngủ trong gian buồng ngủ của Ch 01 túi nilông, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng, Ch khai đó là Heroine của Ch cất giấu mục đích để bán được niêm phong ký hiệu K. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 02 cân tiểu ly và 63.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại Bản kết luận giám định số 638/GĐKTHS ngày 21/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) phong bì được niêm phong ký hiệu M và K gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu M: 0,025 gam, khối lượng mẫu K: 14,286 gam.

Bản Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Trần Thanh Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và thừa nhận các tài liệu, chứng cứ đã được công khai tại phiên tòa là đúng đắn.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Thanh Ch từ 11 năm đến 12 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình

sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định và 02 cân tiểu ly, tịch thu sung quỹ Nhà nước 100.000 đồng.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 21/6/2019, Trần Thanh Ch có hành vi bán trái phép 0,025 gam Heroin cho NLC1 lấy 100.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Ch còn có hành vi cất giấu 14,286 gam Heroin với mục đích để bán. Như vậy, Trần Thanh Ch có hành vi mua bán 14,311gam Heroine, đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: trộm cắp tài sản, cướp tài sản..., làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án và chấp hành hình phạt tù về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy có nhận thức về việc lên án của xã hội, sự trừng trị nghiêm khắc của pháp luật với tội phạm ma túy, đã thấu hiểu những hệ lụy của ma túy như đã nêu nhưng vì hám lời, bị cáo vẫn gieo giắt cái chết trắng. Vì vậy, cần phải xử lý thật nghiêm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu; đã bị kết án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng

nặng “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có mẹ đẻ được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để trừng trị, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo và tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét cần thiết phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án, tài sản thu giữ:

[7.1] Số Heroin là vật nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành nên đủ căn cứ tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] Số tiền 100.000 đồng thu từ Trần Thanh Ch là tiền do bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7.3] Số tiền 67.850.000 thu giữ, không liên quan đến tội phạm đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số Heroin: Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Ch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Thanh Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Trần Thanh Ch 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 21 tháng 6 năm 2019; phạt bổ sung bị cáo Trần Thanh Ch số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau

giám định và 02 cân tiểu ly (được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-10-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy); tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của Trần Thanh Ch theo Biên lai thu số 0001215 ngày 15-10-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Thanh Ch phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Trần Thanh Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên